



## QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VCBF

QUẢN LÝ BỞI CÔNG TY LIÊN DOANH QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG  
KHOẢN VIETCOMBANK,  
ĐỊA CHỈ ĐĂNG KÝ: TẦNG 15, TÒA NHÀ VIETCOMBANK, 198 TRẦN QUANG  
KHẢI, HOÀN KIẾM, HÀ NỘI  
GIẤY PHÉP SỐ: 40/GCN-UBCK NGÀY 09.08.2019

**Biên Bản Họp Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên (“Đại Hội”) tổ chức Trực Tuyến Vào  
Thứ Sáu, ngày 15 tháng 4 năm 2022 vào 14.15 giờ.**

Thành phần: **Người sở hữu đơn vị quỹ**  
Người sở hữu đơn vị quỹ và đại diện của họ theo danh sách người sở hữu đơn vị quỹ nêu tại Sổ Đăng Ký chốt ngày 14/3/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cung cấp.

### **Ban Đại Diện Quỹ**

Ông Mạc Quang Huy

Bà Nguyễn Thị Thùy

Ông Phạm Ngọc Ninh

Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

Thành viên độc lập Ban Đại Diện Quỹ

Thành viên Ban Đại Diện Quỹ

### **Đại diện Ngân hàng Giám sát và Công ty Quản lý quỹ**

Đại diện Ngân hàng Giám sát Standard Chartered của Quỹ VCBF-FIF, Ban điều hành và nhân viên VCBF, là công ty quản lý quỹ VCBF-FIF

Đại Hội bắt đầu vào 14.15 giờ.

### **1. Điều kiện tổ chức Đại Hội, chủ tọa Đại Hội, chương trình Đại Hội, ban kiểm phiếu và ban thư ký Đại Hội**

27 nhà đầu tư nắm giữ 5.309.307,51 chứng chỉ quỹ, đại diện cho 67,20% của tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành theo Sổ Đăng Ký chốt ngày 14/3/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp, đã tham gia Đại Hội. Theo đó, phù hợp với quy định nêu tại Khoản 1 của Điều 23 của Điều lệ Quỹ VCBF-FIF, Đại Hội được tiến hành.

Đại Hội đã thông qua những nội dung sau:

- i) Thông qua chương trình và nội dung Đại Hội;
- ii) Thông qua ban kiểm phiếu bao gồm: Bà Nguyễn Thị Thùy - Thành viên độc lập của Ban Đại Diện Quỹ; Bà Vũ Thanh Thùy - Nhân viên Công ty Quản lý quỹ; Ông Lê Anh Cường - Giám đốc Bộ phận Công ty giải pháp phần mềm OOS.
- iii) Thông qua ban thư ký bao gồm: Bà Vũ Ngọc Quỳnh và Bà Nguyễn Mai Hoa, cùng là nhân viên Công ty Quản lý quỹ.

### **2. Báo cáo tài chính của Quỹ từ ngày 01/1/2021 đến ngày 31/12/2021 và cập nhật tình hình hoạt động đến ngày 31/3/2022**

Ông Huy chủ tọa Đại Hội, đã phát biểu khai mạc và mời ông Vũ Quang Đông, Tổng Giám Đốc VCBF, trình bày tóm tắt tình hình thị trường. Sau đó bà Dương Kim Anh - Phó Giám đốc Đầu tư - trình bày cập nhật về kinh tế vĩ mô và thị trường trái phiếu, ông Nguyễn Triệu Vinh - Phó Giám đốc Đầu tư - trình bày cập nhật về thị trường cổ phiếu và bà Nguyễn Thị Hằng Nga - Phó

Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc đầu tư - báo cáo về hoạt động đầu tư của quỹ và định hướng đầu tư cho năm 2022.

Kế hoạch của Quỹ trong năm 2022 là tiếp tục theo đuổi các mục tiêu đầu tư của Quỹ cụ thể là thực hiện chiến lược đầu tư đơn giản, có kỷ luật nhằm tìm kiếm thu nhập bằng cách đầu tư vào danh mục đa dạng các tài sản cố định có giá trị cao, chủ yếu là trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và trái phiếu doanh nghiệp có chất lượng cao.

### 3. Báo cáo của Ngân hàng Giám sát

Bà Vũ Minh Hiền, đại diện Ngân hàng Giám sát trình bày báo cáo của Ngân hàng giám sát.

### 4. Báo cáo của Ban Đại Diện Quỹ

Bà Nguyễn Thị Thủy, thành viên Ban Đại Diện Quỹ trình bày báo cáo của Ban Đại Diện Quỹ. Đồng thời Ban Đại Diện Quỹ cũng đã có buổi thảo luận với Công ty kiểm toán về báo cáo tài chính của Quỹ trong cuộc họp ngày 16/3/2022 và chúng tôi nhất trí với Báo cáo tài chính được trình tại đây để Đại hội nhà đầu tư biểu quyết thông qua.

### 5. Các nghị quyết thông qua tại Đại Hội

Chủ tọa mời ông Phạm Ngọc Ninh trình bày vấn đề cần xin ý kiến của Đại Hội. Đại Hội được yêu cầu thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính năm 2021, sửa đổi Điều Lệ quỹ và ủy quyền của Đại Hội cho Ban Đại Diện Quỹ.

Đại Hội đã thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau:

1. Chấp thuận Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ VCBF-FIF từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021;
2. Chấp thuận các thay đổi của Điều lệ Quỹ như được trình bày tại Phụ lục đính kèm Biên bản này.
3. Chấp thuận việc ủy quyền của Đại Hội cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định 1 số vấn đề thay mặt cho Đại Hội, theo đó quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f) và g) của khoản (2) Điều 22 của Điều lệ Quỹ sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ.

### 6. Báo cáo của Ban Kiểm phiếu

Sau phần Hỏi đáp của các nhà đầu tư về thị trường kinh tế và định hướng đầu tư của Quỹ, Ban kiểm phiếu trình bày kết quả kiểm phiếu như sau:

	Nội dung thông qua	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Kết quả
1.	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2021	94,89%	0%	5,11%	Chấp thuận
3.	Các thay đổi của Điều lệ Quỹ	94,89%	0%	5,11%	Chấp thuận
4.	Ủy quyền cho BDDQ	94,89%	0%	5,11%	Chấp thuận

### 7. Thông qua biên bản và nghị quyết Đại Hội

Biên bản và nghị quyết được Đại hội nhất trí thông qua.

Chương trình Đại Hội kết thúc, Chủ tọa cảm ơn thành phần tham dự và Đại Hội kết thúc vào lúc 17.30 giờ cùng ngày.



Biên bản được lập trung thực và chính xác, được đọc và chấp thuận trong Đại Hội.

Xác nhận bởi:



Bà Vũ Ngọc Quỳnh  
Đại diện Ban Thư ký



Ông Mạc Quang Huy  
Chủ tọa Đại Hội  
Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ



Ông Nguyễn Quang Đông  
Tổng Giám Đốc Công ty VCBF



## PHỤ LỤC

Các nội dung thêm mới/bổ sung/thay thế được **gạch chân và bôi đậm**, các nội dung xóa bỏ được **gạch ngang**

	Nội dung cập nhật của Điều lệ Quỹ VCBF – FIF	Ghi chú
TT	Phần Cơ Sở Pháp Lý	
1	Cập nhật <i>Thông Tư 51/2021/TT-BTC</i> ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam (thay cho TT 123/2015/TT-BTC);	Cập nhật quy định pháp luật mới
2	Cập nhật <i>Thông tư số 102/2021/TT-BTC</i> ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam (thay cho TT 128/2018/TT-BTC);	Cập nhật quy định pháp luật mới
3	Cập nhật <i>Thông tư số 101/2021/TT-BTC</i> ngày 17 tháng 11 năm 2021 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (thay cho TT 127/2018/TT-BTC).	Cập nhật quy định pháp luật mới
	Phần Định Nghĩa	
4	“Bản Cáo Bạch” có nghĩa là tài liệu hoặc dữ liệu điện tử công khai thông tin chính xác, trung thực và khách quan liên quan đến việc chào bán <b><u>và phát hành chứng chỉ quỹ của Quỹ</u></b> . <del>Chứng Chỉ Quỹ của Quỹ ra công chúng</del>	Cập nhật theo quy định mới.
5	“Giá Trị Tài Sản Ròng” hoặc “NAV” có nghĩa là tổng giá trị tài sản <b><u>và các khoản tư do Quỹ sở hữu của Quỹ</u></b> trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại Ngày Định Giá.	Cập nhật theo quy định mới
6	“Nhà Đầu Tư” là cá nhân hoặc tổ chức <b><u>trong nước và nước ngoài</u></b> nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ được đăng ký trong Sổ Đăng Ký.	Cập nhật theo quy định mới
7	“SIP” là kế hoạch đầu tư định kỳ tức là kế hoạch đầu tư <b><u>thường xuyên</u></b> vào Quỹ theo một chu kỳ đều đặn như được mô tả chi tiết trong Bản Cáo Bạch.	Điều chỉnh cho phù hợp
8	“Thời Điểm Đóng Số Lệnh” có nghĩa là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân Phối có thể nhận lệnh giao dịch Đơn Vị Quỹ <b><u>từ nhà đầu tư để thực hiện trong</u></b> vào Ngày Giao Dịch <b><u>chứng chỉ quỹ</u></b> và được xác định cụ thể tại Bản Cáo Bạch của Quỹ	Cập nhật theo quy định mới
9	“Vốn Điều Lệ” là <b><u>tổng số vốn bằng tiền do tất cả Nhà đầu tư thực góp trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng và được ghi trong Điều lệ này.</u></b> số vốn huy động từ các nhà đầu tư trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng	Cập nhật theo quy định mới
	Phần các điều khoản	
10	Điều 4.1: <del>Vốn Điều Lệ được huy động trong lần đầu chào bán ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 VND (năm mươi tỷ Đồng Việt Nam). Vốn Điều Lệ sẽ được chia thành các Đơn Vị Quỹ. Mệnh giá của một Đơn Vị Quỹ sẽ là 10.000 VND (mười nghìn đồng Việt Nam). Vốn Điều Lệ của Quỹ khi thành lập quỹ (hoàn thành IPO) là 56.581.812.800 VND (năm mươi sáu tỷ năm trăm tám mươi một triệu tám trăm mười hai ngàn tám trăm đồng).</del> <b><u>Vốn Điều Lệ của Quỹ khi thành lập quỹ (hoàn thành IPO) là 56.581.812.800 VND (năm mươi sáu tỷ năm trăm tám mươi một triệu tám trăm mười hai ngàn tám trăm đồng). Vốn Điều Lệ được chia thành các Đơn Vị Quỹ. Mệnh giá của một Đơn Vị Quỹ sẽ là 10.000 VND (mười nghìn đồng Việt Nam).</u></b>	Điều chỉnh lại cho phù hợp





11	Điều 9.1.f: <i>Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại eete Sở Giao dịch Chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ</i>	Điều chỉnh lại cho phù hợp
12	Điều 10.1.a: <i>Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản <u>quy định tại điểm (a), (b) Khoản 1 Điều 9 của Điều Lê này. Quy định này không áp dụng đối với quỹ trái phiếu; gồm: (i) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng; (ii) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;</u></i>	Điều chỉnh lại cho thống nhất giữa các quỹ
13	Điều 10.1.c: <i>Không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm (a), (b) Khoản 1 Điều 9 của Điều Lê này của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ.</i>	Điều chỉnh cho rõ ràng
14	Điều 10.1.l: <i>Quỹ chỉ được đầu tư tiền gửi, <u>công cụ thị trường tiền tệ</u> <del>chúng chỉ tiền gửi</del> quy định tại điểm 9.1(a), 9.1(b) của Điều 9 “Chiến lược Đầu tư” (nêu ở bên trên) phát hành bởi các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt</i>	Điều chỉnh cho phù hợp
15	Điều 10.2 (đoạn nội dung đầu tiên): <i>Cơ cấu đầu tư của Quỹ chỉ được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại Khoản 1 <del>(a), (b), (c), (d), (e), (f)</del> và (i) nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau:</i>	Điều chỉnh cho đúng
16	Điều 13.2: <i>Nhà Đầu Tư là tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế và xã hội được Pháp Luật công nhận hoặc được thành lập một cách hợp pháp theo pháp luật nước ngoài và được cho phép đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu Tư <u>pháp nhân là tổ chức</u> <del>là tổ chức</del> sẽ cử người đại diện hợp pháp để đại diện cho số Đơn Vị Quỹ mà tổ chức đó đang nắm giữ. Bất kỳ sự bổ nhiệm, bãi nhiệm hoặc thay thế đại diện này sẽ phải được thông báo cho Quỹ bằng văn bản và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó</i>	Điều chỉnh cho phù hợp
17	13.4: <i><u>Công Ty Quản Lý Quỹ</u>, người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ (<u>ngoại trừ các quỹ, công ty đầu tư chứng khoán do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý</u>), thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ và người có liên quan của thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ được phép giao dịch Chứng Chỉ Quỹ và trở thành Nhà Đầu Tư.</i>	Cập nhật cho phù hợp quy định
18	Điều 16.2: <i>Tần suất giao dịch của Quỹ:  Nhà đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi quỹ Đơn Vị Quỹ vào <u>các Ngày Giao Dịch theo quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ</u>, ngày Thứ Tư hàng tuần nếu ngày đó là Ngày Làm Việc (“Ngày Giao Dịch”). Nếu Ngày Thứ Tư không phải là Ngày Làm Việc, thì Ngày Giao Dịch sẽ là Ngày Làm Việc tiếp theo. Nếu Ngày Làm Việc tiếp theo đó là ngày Thứ Ba, thì Ngày Giao Dịch sẽ là ngày Thứ Tư của tuần đó  Việc thay đổi Ngày Giao Dịch do nghi lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể thay đổi tần suất giao dịch hoặc Ngày Giao Dịch khi thấy cần thiết, với điều kiện được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua phù hợp với quy định của Pháp Luật và Điều Lê này.</i>	Điều chỉnh cho phù hợp (để có thể tăng tần suất giao dịch)

00  
 CÓ  
 LIÊN  
 HỮU  
 1/ET

19	<p>Điều 16.10:  <i>Nhà đầu tư có thể tham gia mua Đơn Vị Quỹ theo chương trình đầu tư định kỳ (sau đây gọi là "SIP"). Theo đó, tùy theo thiết kế của Công Ty Quản Lý Quỹ, nhà đầu tư lựa chọn chương trình SIP có thể đầu tư một khoản tiền thường xuyên đều đặn để mua các Đơn Vị Quỹ. Cách thức đặt lệnh giao dịch Đơn Vị Quỹ, khoản đầu tư tối thiểu, ngày thanh toán, thời điểm đóng số lệnh... được quy định tại Bản Cáo Bạch.</i></p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp (để có thể linh hoạt cung cấp SIP cho NĐT)</p>
20	<p>Điều 16.11:  <i><u>Phù hợp quy định pháp luật</u>, Quỹ Hưu Trí có thể <u>giao dịch</u> <del>qua</del> Chứng Chỉ quỹ theo điều khoản, và điều kiện thống nhất, và được phê chuẩn trong các tài liệu liên quan của quỹ hưu trí và/hoặc được Công Ty Quản Lý Quỹ <u>đồng ý theo quy định pháp luật</u>.</i></p>	<p>Điều chỉnh cho rõ ràng hơn.</p>
21	<p>Điều 20.1:  <i>Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm hoặc bất thường sẽ được tổ chức bởi Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật với điều kiện là Nhà Đầu Tư phải được thông báo về thời gian, địa điểm, chương trình và nội dung của đại hội 21 (hai mươi mốt) ngày trước khi tổ chức đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội. Phù hợp với quy định pháp luật, Đại Hội Nhà Đầu Tư (hàng năm hoặc bất thường) có thể được tiến hành theo hình thức cuộc họp trực tiếp, <u>bỏ phiếu điện tử</u>, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc, hình thức cuộc họp trực tuyến, hoặc hình thức phù hợp khác.</i></p>	<p>Điều chỉnh lại cho thống nhất giữa các quỹ</p>
22	<p>Điều 20.2:  <i>Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tổ chức Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm vào hoặc trước ngày 30 tháng 4 hàng năm <u>và có thể được gia hạn theo quy định pháp luật</u>.</i></p>	<p>Điều chỉnh lại cho thống nhất giữa các quỹ</p>
23	<p>Điều 22.3:  <i>Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề nêu từ điểm b, c, d, e, f, g của Khoản 2 của Điều này nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong đại hội <u>nhà đầu tư</u> hàng năm gần nhất và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</i></p>	<p>Điều chỉnh cho rõ ràng</p>
24	<p>Điều 23.5:  <i>Nghị quyết sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua nếu được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua ("Nghị Quyết Thông Thường"), trừ khi nghị quyết đó liên quan đến vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 của Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức <u>biểu quyết tại cuộc họp</u> thông qua ("Nghị Quyết Đặc Biệt").</i></p>	<p>Điều chỉnh cho rõ ràng.</p>
25	<p>Điều 23.7:  <i>Trong trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư lần thứ hai được tổ chức theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 của Điều Lệ này, quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư được thông qua khi được những Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) của tổng số Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham gia thông qua cho mọi vấn đề trừ vấn đề quy định tại Điểm b, c của Khoản 2 của Điều 22 của Điều Lệ này, mà trong trường hợp đó nghị quyết chỉ được thông qua nếu Nhà Đầu Tư đại diện cho trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) của tổng số Đơn Vị Quỹ của các nhà đầu tư tham dự bằng hình thức <u>biểu quyết tại cuộc họp</u> thông qua.</i></p>	<p>Điều chỉnh cho rõ ràng.</p>



26	Điều 23.9: Trong trường hợp Đại hội Nhà đầu tư thường niên hoặc bất thường được tiến hành theo hình thức cuộc họp trực tuyến hoặc bất kỳ hình thức tương tự nào khác được phù hợp quy định Pháp luật, các quy định cho cuộc họp thông thường sẽ được áp dụng với những nội dung tương ứng và/hoặc tuân theo các thủ tục được nêu trong thông báo mời họp. Ngân hàng giám sát, Công ty kiểm toán có quyền tham dự trực tiếp hoặc qua phương thức trực tuyến và tuân theo thủ tục cuộc họp phù hợp với Điều lệ Quỹ và pháp luật	Điều chỉnh cho phù hợp.
27	Điều 26 (Tiêu đề): Điều 26. <del>Bổ nhiệm và Miễn nhiệm</del> <b>Tiêu chuẩn, nhiệm kỳ</b> thành viên Ban Đại Diện Quỹ	Điều chỉnh cho phù hợp.
28	Điều 27 (Tiêu đề): Điều 27. <del>Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ,</del> <b>thành viên Ban Đại Diện Quỹ</b>	Điều chỉnh cho phù hợp
29	Điều 29 (Tiêu đề và một đoạn nội dung đầu tiên): Điều 29. <del>Đình chỉ và bãi miễn</del> <b>Miễn nhiệm, bãi nhiệm</b> thành viên Ban Đại Diện Quỹ  Thành viên Ban Đại Diện Quỹ sẽ bị đình chỉ <b>miễn nhiệm</b> hoặc bãi <b>nhiệm</b> miễn trong một trong những trường hợp sau:	Điều chỉnh cho phù hợp
30	Điều 35.3: Ngân hàng giám sát, thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành và nhân viên của ngân hàng giám sát làm nhiệm vụ giám sát hoạt động và bảo quản tài sản của quỹ đại chúng (sau đây gọi tắt là nhân viên nghiệp vụ) không được là người có liên quan hoặc có quan hệ sơ hữu, vay hoặc cho vay với công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán và ngược lại;	Điều chỉnh cho phù hợp
31	Điều 36.3: xóa bỏ <del>Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư, Ngân Hàng Giám Sát phải phối hợp với Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện thủ tục thanh toán một cách kịp thời và đầy đủ cho nhà đầu tư theo chỉ thị hợp pháp của Công Ty Quản Lý Quỹ. Ngân Hàng Giám Sát có trách nhiệm liên đới và phải đền bù thiệt hại cho nhà đầu tư và quỹ trong trường hợp các thiệt hại phát sinh do Ngân Hàng Giám Sát không thực hiện đầy đủ và kịp thời trách nhiệm giám sát hoạt động đầu tư của Quỹ, xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ và các hoạt động giám sát khác đối với Quỹ theo quy định của Pháp Luật. Mức độ bồi thường thiệt hại thực hiện theo thỏa thuận dân sự giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát.</del>	Nội dung đã được đề cập ở Điều 37.6
32	Điều 37.1.e: xóa bỏ <del>Công ty quản lý quỹ có thể tùy từng thời điểm đặt tiền của Quỹ tại các ngân hàng trong danh sách đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt bằng văn bản, và ngân hàng giám sát sẽ, khi nhận được và theo chỉ thị phù hợp của công ty quản lý quỹ, đặt khoản tiền được lưu giữ bởi hoặc theo lệnh của công ty quản lý quỹ tới ngân hàng hoặc tổ chức đó. Ngay cả với những điều kiện bao gồm ở đây ngân hàng giám sát sẽ không chịu trách nhiệm lưu giữ an toàn số tiền được đặt tại ngân hàng hoặc các tổ chức khác đó và sẽ không có nghĩa vụ đối với bất kỳ sự thất thoát xảy ra do giải thể, phá sản hoặc mất khả năng thanh toán của ngân hàng hoặc tổ chức đó, ngoại trừ các khoản tiền gửi tại ngân hàng giám sát</del>	Theo đề xuất của NHGS, nội dung này không còn cần thiết
33	Điều 37.6: Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ, nhà đầu tư, Ngân Hàng Giám Sát phải phối hợp với Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện thủ tục thanh toán một cách kịp thời và đầy đủ cho <b>Quỹ</b> , nhà đầu tư theo chỉ thị hợp pháp của Công Ty Quản Lý Quỹ. Ngân Hàng Giám Sát <b>liên đới cùng với Công Ty Quản Lý Quỹ</b> có trách nhiệm liên đới và phải đền bù thiệt hại cho nhà đầu tư và Quỹ	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định

11/11/2018

	<p>trong trường hợp các thiệt hại phát sinh do Ngân Hàng Giám Sát không thực hiện đầy đủ và kịp thời trách nhiệm giám sát hoạt động đầu tư của Quỹ, xác định NAV của Quỹ và các hoạt động giám sát khác đối với Quỹ theo các quy định của Pháp Luật. Mức độ bồi thường thiệt hại thực hiện theo thỏa thuận dân sự giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát</p>	
34	<p>Điều 54.1:  <i>Trước Ngày Định Giá</i></p> <p>Các nghiệp vụ <del>hàng ngày</del> sẽ được cập nhật ngay khi phát sinh bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nghiệp vụ mua, bán chứng khoán trong ngày;</li> <li>- Các nghiệp vụ thanh toán chi phí liên quan đến Quỹ, các hợp đồng gửi tiền có kỳ hạn, <u>chứng chỉ tiền gửi</u>;</li> <li>- Các thông tin về quyền, cổ tức, cổ phiếu thưởng, cổ tức bằng cổ phiếu phát sinh liên quan đến danh mục chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ;;</li> <li>- Các nghiệp vụ kế toán ghi nhận giao dịch mua/mua lại Chứng Chỉ Quỹ sau ngày giao dịch cuối cùng gần nhất;</li> <li>- Hàng tuần đối chiếu số dư tiền và chứng khoán tại ngân hàng lưu ký;</li> <li>- Hàng tuần đối chiếu số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành với Đại lý chuyển nhượng;</li> <li>- Trích lập các khoản dự thu như lãi tiền gửi, <u>lãi chứng chỉ tiền gửi</u>, lãi trái phiếu, cổ tức tính đến ngày trước Ngày Định Giá;</li> <li>- Trích lập các khoản dự chi như chi phí quản lý, chi phí ngân hàng lưu ký giám sát, chi phí đại lý chuyển nhượng, chi phí quản trị quỹ và các chi phí khác liên quan đến hoạt động của Quỹ... tính đến ngày trước Ngày Định Giá;</li> <li>- Thu thập giá chứng khoán giao dịch trên trang web của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Hồ Chí Minh, từ các công ty chứng khoán, các hệ thống báo giá (Bloomberg/Reuters/VNBF...), thu thập dữ liệu lãi suất trái phiếu trên Bloomberg, hoặc Reuters, và các nguồn có liên quan dùng để định giá chứng khoán tính đến ngày trước Ngày Định Giá;</li> <li>- Thực hiện đánh giá lại chứng khoán trong danh mục đầu tư</li> </ul>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp</p>
35	<p>Điều 54.5:  <i>Tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ được chuyển đến tài khoản nhà đầu tư đăng ký/chi định trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ <del>sau</del> ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ</i></p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp</p>
36	<p>Điều 55.1:  <i>Thiệt hại gánh chịu bởi Nhà Đầu Tư thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ khi NAV của Quỹ bị định giá sai và mức độ sai sót này <del>vượt</del> quá:</i></p> <p><u>Đạt từ không phải bảy mươi lăm phần trăm (0,75%) của NAV hoặc hơn trở lên</u> trong trường hợp quỹ trái phiếu;</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp</p>

1/1/2024  
 1/1/2024  
 1/1/2024



	<p>sẽ được giải quyết bằng cách điều chỉnh số lượng Đơn Vị Quỹ mà Nhà đầu tư bị thiệt hại nắm giữ hoặc bằng cách thanh toán bằng chuyển khoản trong trường hợp số tiền thiệt hại cho từng Nhà đầu tư vượt quá một trăm nghìn đồng Việt Nam (100.000 VND). <del>Quỹ sẽ áp dụng tỷ lệ quy định tại điểm (a) Khoản 1 Điều này.</del></p>	
37	<p>Điều 58.1:</p> <p>Giá Dịch Vụ Quản Lý</p> <p>Giá dịch vụ quản lý được tính và cộng dồn hàng ngày <u>kỳ theo chu kỳ định giá</u> và được thanh toán hàng tháng cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Giá dịch vụ quản lý hàng năm cho Quỹ tối đa sẽ là Không phải chín phần trăm (0,9%) của NAV/năm. <u>Mức giá dịch vụ quản lý cụ thể sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ công bố tùy theo từng thời điểm trên website của VCBF.</u></p> <p>Trong mọi trường hợp, tổng Giá dịch vụ quản lý tại đây, Giá dịch vụ quản trị quỹ và Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5 của Điều này không được vượt quá hạn mức theo quy định của pháp luật.</p>	Điều chỉnh cho phù hợp
38	<p>Điều 58.2:</p> <p>Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát</p> <p><u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 01 (một) lần/tuần, Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát là 0,04% (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 18.000.000 VND (Mười tám triệu đồng) một tháng. <del>Mức phí tối thiểu là 11.000.000 VND (Mười một triệu đồng) một tháng được áp dụng cho sáu tháng đầu tiên được tính từ ngày có hiệu lực của bản Điều Lệ này.</del> Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá ngày và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ ngân hàng giám sát trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u></p> <p><u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần, Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát là 0.04% (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 16.000.000 VND (mười sáu triệu đồng) một tháng. Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có thể nỗ lực có được điều kiện giá ưu đãi hơn mức tối thiểu nêu trên thì áp dụng mức ưu đãi hơn đó. Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ ngân hàng giám sát trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u></p> <p><u>Tùy thuộc vào ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư cho Ban Đại Diện Quỹ như quy định tại Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được phê duyệt mức Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát trên cơ sở xem xét đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và/hoặc Ngân Hàng Giám Sát.</u></p>	Điều chỉnh cho phù hợp và có thể tăng tần suất giao dịch
39	<p>Điều 58.3:</p> <p>Giá dịch vụ lưu ký</p> <p><u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 01 (một) lần/tuần, Giá dịch vụ lưu ký là 0,04% (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 18.000.000 VND (Mười tám triệu đồng) một tháng. <del>Mức phí tối thiểu là 11.000.000 VND (Mười một triệu đồng) một tháng được áp dụng cho sáu tháng đầu tiên được tính từ ngày có hiệu lực của bản Điều Lệ này.</del> Giá dịch vụ lưu ký, chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch và đăng ký cho các giao dịch chứng khoán, được tính toán và cộng dồn hàng ngày <u>kỳ theo chu kỳ định giá</u> và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u></p>	Điều chỉnh cho phù hợp và có thể tăng tần suất giao dịch

TÀI SẢN

	<p><u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần, Giá dịch vụ lưu ký là 0.03% (ba điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 11.000.000 VND (mười một triệu đồng) một tháng. Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có thể nỗ lực có được điều kiện giá ưu đãi hơn mức tối thiểu nêu trên thì áp dụng mức ưu đãi hơn đó. Giá dịch vụ lưu ký được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm chi phí giao dịch và đăng ký cho các giao dịch chứng khoán, thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u></p> <p><u>Tùy thuộc vào ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư cho Ban Đại Diện Quỹ như quy định tại Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được phê duyệt mức Giá dịch vụ lưu ký trên cơ sở xem xét đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và/hoặc Ngân Hàng Giám Sát.</u></p>	
40	<p>Điều 58.4:</p> <p>Giá dịch vụ quản trị Quỹ</p> <p><u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 01 (một) lần/tuần, Giá dịch vụ quản trị Quỹ là 0,04% (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 18.000.000 VND (mười tám triệu đồng) một tháng. <del>Mức phí tối thiểu này được miễn áp dụng trong vòng sáu tháng tính từ ngày Điều lệ này có hiệu lực. Phí</del> Giá dịch vụ quản trị Quỹ được tính toán và cộng dồn hàng ngày <u>theo chu kỳ định giá</u> và được thanh toán hàng tháng cho bên cung cấp dịch vụ quản trị quỹ. Giá dịch vụ quản trị trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u></p> <p><u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần, Giá dịch vụ quản trị quỹ là 0.05% (năm điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 31.000.000 VND (ba mươi một triệu đồng) một tháng. Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có thể nỗ lực có được điều kiện giá ưu đãi hơn mức tối thiểu nêu trên thì áp dụng mức ưu đãi hơn đó. Giá dịch vụ quản trị quỹ được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho bên cung cấp dịch vụ quản trị quỹ. Giá dịch vụ quản trị quỹ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u></p> <p><u>Tùy thuộc vào ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư cho Ban Đại Diện Quỹ như quy định tại Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được phê duyệt mức Giá dịch vụ quản trị quỹ trên cơ sở xem xét đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và/hoặc Ngân Hàng Giám Sát</u></p>	Điều chỉnh cho phù hợp và có thể tăng tần suất giao dịch
41	<p>Điều 58.5: Thêm mới vào bên dưới Điều 58.4 (đồng thời thứ tự các điều khoản phía sau sẽ điều chỉnh tương ứng phù hợp)</p> <p><u>Giá dịch vụ lập báo cáo tài chính cho quỹ là 36.000.000 VNĐ (ba mươi sáu triệu đồng)/ năm, tương đương với 3.000.000 VNĐ (ba triệu đồng)/ tháng. Giá dịch vụ này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có). Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ có thể nỗ lực có được điều kiện giá ưu đãi hơn mức giá nêu trên thì áp dụng mức ưu đãi hơn đó.</u></p>	Cho thống nhất với các quỹ

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 tháng 2022

Hanoi, 15 April 2022

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN  
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VCBF (VCBF-FIF)  
RESOLUTION OF ANNUAL INVESTOR GENERAL MEETING  
OF VCBF FIXED INCOME FUND

- Theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019;  
*Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 26 November 2019;*
- Theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;  
*Pursuant to Circular No. 98/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance dated 16 November 2020 providing guidance on operation and management of securities investment fund;*
- Theo Điều lệ của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu VCBF; và  
*Pursuant to the Charter of VCBF Fixed Income Fund; and*
- Theo Biên bản họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên của Quỹ Đầu Tư Trái phiếu VCBF ngày 15/4/2022;  
*Pursuant to the Minutes of Annual Investor General Meeting of VCBF Fixed Income Fund dated 15 April 2022.*

QUYẾT NGHỊ/RESOLVED THAT

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 01/1/2021 đến ngày 31/12/2021.

*Article 1. The audited financial statements of the Fund for the period 01 January to 31 December 2021 are approved.*

**Điều 2.** Thông qua bản Điều lệ Quỹ với những thay đổi như được trình bày tại Biên Bản cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên.

*Article 2. Fund Charter amendments as tabled in the Minutes of the Investors General Meeting are approved.*

**Điều 3.** Quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f) và g) khoản (2) Điều 22 của Điều lệ Quỹ, sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực cho đến khi Đại Hội Nhà Đầu Tư có nghị quyết khác.

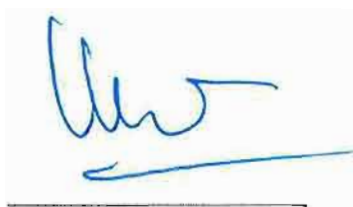




Article 3. The authority of the IGM to approve motions contained in Art 22 (2) sub-clauses b), c), d), e), f) and g) of the Fund Charter is delegated to the FRB until further notice is approved.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Article 4. The validity of the resolutions of the Investors General Meeting is from 15 April 2022.



Ông/Mr. Mạc Quang Huy  
Chủ tọa Đại Hội/Chairman of the IGM



Ông/Mr. Vũ Quang Đông  
Tổng Giám đốc VCBF/Chief Executive Officer

